

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG HỒ  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 169/2019/QĐST-HNGĐ

Long Hồ, ngày 19 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019, giữa: Chị Lê Thị Bé T, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và anh Nguyễn Thanh U, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp G, xã K, huyện E, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Bé T và anh Nguyễn Thanh U;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Lê Bảo Y, sinh ngày 08/6/2011 và Nguyễn Lê Anh H, sinh ngày 15/5/2014. Chị T, anh U thoả thuận thống nhất giao cháu Y và cháu H cho chị T nuôi dưỡng, cháu Yến cũng có nguyện vọng được sống với chị T.

Chị T không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Anh U có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp anh U lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh U. Ngược lại chị T cùng các

thành viên gia đình chị không được cản trở anh U trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Bé T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0002419 ngày 21/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho chị T số tiền còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Văn Diện**